

Số: /QĐ-UBND

Yên Bái, ngày tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm,
chống lãng phí năm 2025 trên địa bàn tỉnh Yên Bái**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 16/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 171/STC-TTr ngày 20/01/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc các doanh nghiệp nhà nước của tỉnh Yên Bái và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Tài chính;
- T.T Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh;
- Chánh, Phó VP.UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KT, NC (Tùng).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Ngô Hạnh Phúc

CHƯƠNG TRÌNH

Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 trên địa bàn tỉnh Yên Bái
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2025

1. Mục tiêu

a) Thực hiện quyết liệt, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (viết tắt là THPTK, CLP) trong mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội; tạo sự lan tỏa mạnh mẽ, nắm bắt cơ hội, thách thức, tăng tốc, bứt phá về đích, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021-2025 của tỉnh Yên Bái, cùng đất nước bước vào kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

b) Nâng cao hơn nữa nhận thức và ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về THPTK, CLP; tăng cường phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; coi THPTK, CLP là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, liên tục, cấp bách trong giai đoạn hiện nay.

2. Yêu cầu

a) Tiếp tục quán triệt, triển khai nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về chống lãng phí; Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị; Chương trình hành động số 05/CTr-UBND ngày 17/7/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26/6/2024 của Chính phủ, ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

b) Bám sát các yêu cầu, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp tại Chương trình tổng thể THPTK, CLP của tỉnh, giai đoạn 2021-2025, gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương năm 2025. Xác định THPTK, CLP là nhiệm vụ trọng tâm của các cấp, các ngành, các địa phương, cơ quan, tổ chức, cá nhân với các mục tiêu, chỉ tiêu THPTK, CLP và kế hoạch cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị, gắn với trách nhiệm

của người đứng đầu và có sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, các lĩnh vực để tạo chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa trong nhận thức của cán bộ, công chức và nhân dân về THTK, CLP; tập trung vào chủ đề năm 2025 là “Triển khai đầy đủ, nghiêm túc, chất lượng, đảm bảo tiến độ các nhiệm vụ, giải pháp, kiến nghị Quốc hội đã đề ra tại Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15 tháng 11 năm 2022 về việc tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về THTK, CLP”.

c) THTK, CLP phải được tiến hành đồng bộ, gắn với tăng cường các hoạt động phòng, chống tham nhũng; thanh tra; kiểm tra; cải cách hành chính; tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Thực hiện nghiêm chế độ, tiêu chuẩn, định mức, đầu tư mua sắm tài sản tại các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước; xây dựng các biện pháp tăng cường THTK, CLP trên tất cả các lĩnh vực hoạt động định mức kinh tế kỹ thuật, chế độ quản lý, sử dụng ngân sách, vốn và tài sản nhà nước trong sản xuất kinh doanh.

d) THTK, CLP phải được tiến hành thường xuyên, liên tục với sự tham gia của tất cả cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; coi đó là nhiệm vụ trọng tâm của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, địa phương, là một trong những tiêu chí để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ hàng năm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

e) Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng Chương trình, kế hoạch THTK, CLP của ngành mình, cấp mình sát với điều kiện thực tiễn gắn với thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của ngành, lĩnh vực, địa phương, nhằm đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao, không để ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị mình.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

Việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP năm 2025 là một giải pháp quan trọng, cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

a) Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong các lĩnh vực để khôi phục và phát triển kinh tế, phấn đấu thực hiện cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đã được Quốc hội đề ra, Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định phấn đấu mức độ tăng trưởng kinh tế hàng năm. Khắc phục các hạn chế trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội về việc tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về THTK, CLP và Nghị quyết 53/NQ-CP ngày 14/04/2023 của Chính phủ; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tập trung thực hiện nghiêm các nhiệm vụ, kiến nghị, giải pháp đảm bảo chất lượng, tiến độ và yêu cầu của các Chỉ thị, Nghị quyết.

b) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong quản lý tài chính, ngân sách; tăng cường quản lý thu, thực hiện quyết liệt các giải pháp chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế, thu hồi nợ thuế; kiểm soát chặt chẽ, tiết kiệm các khoản chi từ ngân sách nhà nước; điều hành chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả;

cắt giảm các khoản chi chưa thực sự cần thiết. Thực hiện rà soát toàn bộ các khoản chi chuyển nguồn ngân sách nhà nước đến ngày 31 tháng 12 năm 2024 để hủy bỏ, thu hồi về ngân sách nhà nước các khoản chuyển nguồn không có nhu cầu sử dụng hoặc quá thời gian giải ngân theo quy định. Sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính nhà nước gắn với huy động các nguồn lực xã hội và sắp xếp, tinh gọn bộ máy. Tiếp tục cơ cấu lại thu chi ngân sách nhà nước theo hướng bền vững, góp phần thúc đẩy phát triển, giải quyết các vấn đề an sinh xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh. Tiếp tục quán triệt nguyên tắc công khai, minh bạch và yêu cầu triệt để tiết kiệm, chống lãng phí trong triển khai nhiệm vụ, dự án, đề án. Chỉ trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách, đề án, nhiệm vụ mới khi thực sự cần thiết và có nguồn lực bảo đảm. Thực hiện đúng dự toán ngân sách nhà nước được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định; hạn chế tối đa việc hủy dự toán và chuyển nguồn sang năm sau. Đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy, giảm đầu mối, tránh chồng chéo, thực hiện hiệu quả tinh giảm biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức; tiếp tục sắp xếp, tổ chức lại, đổi mới các đơn vị sự nghiệp công lập, đảm bảo tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, có năng lực tự chủ, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

c) Thực hiện quản lý nợ chính quyền địa phương theo quy định của Luật Quản lý nợ công và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tăng cường quản lý vốn đầu tư công, đẩy mạnh giải ngân kế hoạch vốn đầu tư gắn với sử dụng vốn đầu tư công có hiệu quả để góp phần thúc đẩy xây dựng và hoàn thiện kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội cần thiết nhằm nâng cao sức cạnh tranh, hỗ trợ các hoạt động sản xuất kinh doanh của người dân và doanh nghiệp, thu hút các nguồn đầu tư xã hội khác. Tập trung rà soát, kiên quyết loại bỏ những dự án kém hiệu quả, dự án chưa thật sự cần thiết, cấp bách, ưu tiên vốn cho các dự án trọng điểm, cấp bách, tạo động lực cho phát triển nhanh và bền vững. Công khai, minh bạch trong quản lý nợ công và gắn với trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

d) Đẩy mạnh triển khai thi hành có hiệu quả Luật quản lý, sử dụng tài sản công, đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, tập trung vào việc sắp xếp, xử lý tài sản, đặc biệt là nhà, đất gắn với việc sắp xếp, tổ chức tinh gọn bộ máy, rà soát hoàn thiện các văn bản quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công để xây dựng và hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương nhằm đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm và phòng, chống thất thoát, lãng phí.

đ) Hoàn thành sắp xếp tổ chức tinh gọn bộ máy theo đúng mục tiêu, yêu cầu đề ra gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với nâng cao khả năng tự lực, tự cường, trách nhiệm quản trị địa phương.

đ) Tăng cường công tác quản lý và sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên; tích cực bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường, đảm bảo phát triển kinh tế gắn với bảo vệ môi trường. Cải thiện chất lượng môi trường, phòng ngừa ô nhiễm, kiểm soát chặt chẽ nguồn gây ô nhiễm môi trường của các khu, cụm công nghiệp,

cơ sở sản xuất, các điểm khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh. Khai thác hợp lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ và phát triển rừng, bảo tồn đa dạng sinh học; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; Nâng cao năng lực, chất lượng dự báo, cảnh báo thiên tai; chủ động xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai và thời tiết gây ra.

e) Đổi mới nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước, đẩy nhanh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo trong hoạt động của doanh nghiệp nhà nước. Đẩy mạnh cơ cấu lại, cổ phần hóa, thoát vốn nhà nước và nhiệm vụ được giao trong quản lý, điều hành doanh nghiệp.

g) Tích cực đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số, gắn các mục tiêu thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số với các mục tiêu THPT, CLP giai đoạn 2021 - 2025.

h) Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật THPT, CLP, Chương trình tổng thể về THPT, CLP của Chính phủ, của tỉnh năm 2025; các chương trình THPT, CLP của các bộ, ngành liên quan nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các cán bộ, công chức, viên chức trong chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, giải pháp về THPT, CLP. Đồng thời, tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền cũng như thanh tra, kiểm tra, giám sát và có biện pháp xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về THPT, CLP; gắn với cơ chế khen thưởng, kỷ luật kịp thời nhằm tạo sự chuyển biến rõ nét về nhận thức và tổ chức thực hiện ở các cơ quan, đơn vị. Công khai kết quả thanh tra, kiểm tra và kết quả xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

i) Xây dựng văn hóa tiết kiệm, chống lãng phí trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị. Có các biện pháp khuyến khích Nhân dân tăng cường THPT, CLP trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ TRONG CÁC LĨNH VỰC

Chương trình THPT, CLP năm 2025 được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THPT, CLP, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

1. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

a) Tiếp tục triển khai đồng bộ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công tại các Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công.

b) Rà soát, hoàn thiện tiêu chuẩn, định mức về quản lý, sử dụng tài sản công làm cơ sở lập kế hoạch, dự toán, quản lý, bố trí sử dụng, xử lý tài sản công theo đúng quy định; trong đó tập trung sửa đổi, hoàn thiện định mức xe ô tô công cho phù hợp với thực tiễn, đảm bảo tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng tài sản công gắn với nâng cao hiệu quả sử dụng xe ô tô công.

c) Tiếp tục tổ chức rà soát, sắp xếp lại tài sản công, đặc biệt là đối với các cơ sở nhà, đất, bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo chế độ quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP về sắp xếp xử lý tài sản công, Nghị định số 67/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP; kiên quyết thu hồi các tài sản sử dụng sai đối tượng, sai mục đích, vượt tiêu chuẩn, định mức; tổ chức xử lý tài sản đúng pháp luật, công khai, minh bạch, không để lãng phí, thất thoát tài sản công. Thực hiện nghiêm quy định pháp luật về đấu giá khi bán, chuyển nhượng tài sản công; xử lý nghiêm các sai phạm. Đẩy nhanh tiến độ sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định, không để lãng phí sử dụng sai mục đích.

d) Hoàn thành công tác Tổng kiểm kê tài sản công đảm bảo tiến độ theo Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024, Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 04/5/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Yên Bái và cập nhật đầy đủ thông tin về tài sản vào cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.

đ) Quản lý chặt chẽ, hiệu quả việc sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết. Chỉ sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết trong các trường hợp được pháp luật quy định, có đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt và phải đảm bảo theo các yêu cầu quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và văn bản hướng dẫn thi hành, Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ về cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập nhằm phát huy công suất và hiệu quả sử dụng tài sản; kiên quyết chấm dứt, thu hồi tài sản công sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết không đúng quy định.

e) Tăng cường quản lý tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước. Thực hiện xử lý kịp thời tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước sau khi dự án kết thúc theo đúng quy định của pháp luật, tránh làm thất thoát, lãng phí tài sản.

2. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước

a) Thực hiện siết chặt kỷ luật tài chính - ngân sách nhà nước; bảo đảm chi ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả và theo đúng dự toán được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua. Cắt giảm các khoản chi chưa thực sự cần thiết, triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, đặc biệt là chi mua sắm công, đi công tác trong và ngoài nước, sử dụng xe ô tô công, tổ chức hội nghị, hội thảo, nghiên cứu, khảo sát, tiết kiệm điện, xăng dầu,... để dành nguồn tăng chi đầu tư phát triển và chi các nhiệm vụ cấp bách khác. Thực hiện tiết kiệm chi 10% dự toán chi thường xuyên tăng thêm năm 2025 (không kể các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ), 70% nguồn tăng thu thực hiện của ngân sách các cấp so với dự toán năm 2024 để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương, đẩy mạnh khoán chi hành chính. Hạn chế các cuộc họp không cần thiết, thực hiện lồng ghép các nội dung,

công việc cần xử lý, cân nhắc số lượng, thành phần, số lượng người tham dự phù hợp, đảm bảo tiết kiệm, có hiệu quả. Giảm tần suất và thắt chặt các khoản kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, công tác phí; đặc biệt là các lễ hội, ngày hội sử dụng ngân sách nhà nước, dành nguồn phòng chống, khắc phục hậu quả của dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu, thực hiện các nhiệm vụ chi an sinh xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng và cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội theo tinh thần Nghị quyết Đại hội các cấp, nhiệm kỳ 2020 -2025 đã đề ra.

- Kiểm soát chặt chẽ công tác phân bổ, quản lý, sử dụng các khoản chi ngân sách nhà nước. Cắt giảm các chương trình, dự án, đề án đã được cấp có thẩm quyền quyết định nhưng kém hiệu quả. Không đề xuất mới chương trình, dự án, đề án có nội dung trùng lặp, thiếu tính khả thi, không thực sự cần thiết và có nguồn lực bảo đảm thực hiện

b) Đẩy mạnh đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập, tăng quyền tự chủ và thúc đẩy xã hội hóa các đơn vị sự nghiệp công lập; tiếp tục triển khai tích cực việc giao quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập trên cơ sở tính đúng, tính đủ giá dịch vụ công theo lộ trình. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí thường xuyên đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

c) Triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, đảm bảo chất lượng và gắn với mục tiêu THPT, CLP trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước.

3. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

a) Thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành để vốn đầu tư công thực sự phát huy hiệu quả, thu hút các nguồn lực ngoài xã hội, là động lực phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững.

b) Thực hiện tiết kiệm từ chủ trương đầu tư, chỉ quyết định chủ trương đầu tư đối với các dự án có hiệu quả và phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công; đảm bảo 100% các dự án đầu tư công có đầy đủ thủ tục theo quy định của Luật Đầu tư công.

c) Việc phân bổ vốn đầu tư công năm 2025 bảo đảm tập trung có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với khả năng cân đối đầu tư công, khả năng thực hiện và giải ngân của dự án; đảm bảo hoàn thiện đầy đủ các thủ tục đầu tư của dự và tuân thủ thời gian bố trí vốn thực hiện dự án nhóm A, B, C theo quy định của Luật Đầu tư công; tuân thủ điều kiện, thứ tự ưu tiên quy định trong Luật Đầu tư công, Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bố trí đủ vốn cho các nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển

kinh tế - xã hội; ưu tiên thanh toán đủ số nợ đọng xây dựng cơ bản (nếu có), thu hồi toàn bộ số vốn ứng trước còn lại phải thu hồi trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; bố trí đủ vốn cho các dự án đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng năm 2025; Nghị quyết số 50/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương, giai đoạn 2022-2025; Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước, giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 20/9/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước, giai đoạn 2021-2025.

d) Siết chặt kỷ cương, kỷ luật đầu tư công, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở làm chậm tiến độ giao vốn, thực hiện, giải ngân vốn; cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong trường hợp thực hiện, giải ngân chậm gắn với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao. Kiên quyết không thực hiện đầu tư dàn trải, lãng phí, kém hiệu quả. Không thực hiện đầu tư những dự án chưa thực sự cần thiết, cấp bách; thực hiện kiểm soát các dự án khởi công mới.

đ) Rà soát các khoản tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của pháp luật, đẩy nhanh tiến độ thực hiện và hoàn thành các dự án sử dụng vốn đầu tư công và vốn nhà nước khác; sớm đưa vào khai thác, sử dụng các dự án đã hoàn thành nhiều năm, không để lãng phí, nâng cao chất lượng thể chế quản lý đầu tư công, trong đó tập trung vào các khâu dự toán, phân bổ vốn, giao vốn, giải ngân vốn, sử dụng vốn có hiệu quả. Tăng cường công tác quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước, không để xảy ra tình trạng tồn đọng quyết toán dự án hoàn thành.

e) Đánh giá kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 để xác định nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng thực hiện trong giai đoạn 2026-2030 phù hợp với các mục tiêu, định hướng phân bổ nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2026-2030.

4. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên

a) Quản lý chặt chẽ, nâng cao hiệu quả sử dụng, phát huy nguồn lực kinh tế, tài chính từ đất đai cho phát triển kinh tế, giảm thiểu khiếu kiện trong lĩnh vực đất đai. Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Luật Đất đai, Luật Khoáng sản, Luật Tài nguyên nước, Luật Bảo vệ môi trường; kiểm tra việc quản lý, thực hiện pháp luật về tài nguyên môi trường của các tổ chức, cá nhân. Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các diện tích đất đai, mặt nước sử dụng không đúng quy định của pháp luật, sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, bỏ hoang hóa và lấn chiếm đất trái phép. Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên đất theo đúng Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn 2050 và kế hoạch sử dụng đất năm 2021-2025.

b) Tăng cường công tác quản lý, khai thác, sử dụng, tài nguyên, khoáng sản; kịp thời khắc phục các tồn tại, hạn chế, nâng cao chất lượng quy hoạch để đảm bảo khai thác, sử dụng đất, tài nguyên, khoáng sản tiết kiệm, hiệu quả, bền vững, giảm thiểu thất thoát, lãng phí, tác động tiêu cực đến môi trường

c) Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời nghĩa vụ tài chính đất đai, tài nguyên của tổ chức, cá nhân khi được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, cấp quyền khai thác tài nguyên, tránh thất thoát. Rà soát các dự án, kiến nghị liên quan đến đất đai trong các kết luận thanh tra, kiểm tra, bản án có khó khăn, vướng mắc và các dự án sử dụng đất chậm tiến độ để có phương án, giải pháp tháo gỡ theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định theo đúng quy định pháp luật, bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, nhà đầu tư để sớm đưa đất vào khai thác, sử dụng, phát huy hiệu quả, không tiếp tục gây thất thoát, lãng phí. Làm rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan nhất là trách nhiệm giải trình của người đứng đầu để xảy ra các vi phạm, thất thoát, lãng phí.

d) Xử lý có kết quả các cơ sở sử dụng lãng phí năng lượng, tài nguyên, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về thăm dò, khai thác, chế biến tài nguyên khoáng sản. Tăng cường bảo vệ nguồn nước, bảo đảm tính bền vững, hiệu quả trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước; thực hiện các biện pháp cụ thể phát triển bền vững tài nguyên nước.

đ) Đề xuất các giải pháp xử lý dứt điểm các dự án không đưa đất vào sử dụng, chậm tiến độ sử dụng đất theo đúng quy định pháp luật, bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, hài hòa lợi ích giữa nhà nước, nhà đầu tư, giảm khiếu kiện, khiếu nại để sớm đưa các dự án vào khai thác, sử dụng, phát huy hiệu quả, không gây thất thoát, lãng phí. Rà soát công tác đền bù, bồi thường, giải phóng mặt bằng tại một số địa phương để đề xuất các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác này, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng đất.

5. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước tại doanh nghiệp

a) Thực hiện triệt để tiết kiệm năng lượng, vật tư, chi phí đầu vào; ứng dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh của hàng hóa, tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh, trong đó, tiết giảm tối đa chi phí quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại, hoa hồng môi giới, chi tiếp tân, khánh tiết, hội nghị, chi chiết khấu thanh toán, chi phí năng lượng.

b) Tập trung hoàn thành mục tiêu cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước theo đúng lộ trình và quy định của pháp luật, bảo đảm các nguyên tắc và cơ chế thị trường; minh bạch, công khai thông tin. Đổi mới cách thức thực hiện cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp nhà nước, trong đó, tập trung các giải pháp đẩy nhanh tiến độ gắn với giám sát chặt chẽ việc xác định giá trị quyền sử dụng đất, tài sản cố định, thương hiệu và giá trị truyền thống của doanh nghiệp cổ phần hóa.

c) Rà soát, xử lý các tồn tại, yếu kém của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước, đảm bảo mục tiêu đến năm 2025, hoàn tất việc sắp xếp lại khối doanh nghiệp nhà nước. Thực hiện có hiệu quả các quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Làm rõ trách nhiệm và kết quả xử lý nghiêm trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu

các doanh nghiệp làm ăn không hiệu quả, gây ra thua lỗ, thất thoát, lãng phí trong quản lý, sử dụng nguồn vốn nhà nước tại doanh nghiệp và các nguồn vốn nhà nước khác.

d) Đánh giá và có giải pháp cụ thể để đẩy nhanh việc cơ cấu lại doanh nghiệp trên cơ sở bám sát các quy định tại Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2021-2025” và Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg ngày 02/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại, thoái vốn giai đoạn 2021-2025 và Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2022 - 2025.

6. Trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

a) Thực hiện nghiêm các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương về tiếp tục cải cách bộ máy hành chính nhà nước, sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức các cơ quan, đơn vị, giảm đầu mối tổ chức trung gian. Đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đảm bảo mục tiêu giai đoạn 2021-2026 tinh giản ít nhất 5% biên chế cán bộ, công chức và ít nhất 10% biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

b) Tiếp tục thực hiện tốt cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính theo Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 20/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính tại các bộ, ngành, địa phương phục vụ người dân, doanh nghiệp; Công điện số 131/CD-TTg ngày 11/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm phiền hà, chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp ngay từ khâu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Quyết tâm, quyết liệt giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan hành chính nhà nước các cấp kịp thời, hiệu quả, đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch, thuận tiện; thường xuyên rà soát, kiểm tra các hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính đang thực hiện. Kiên quyết không để xảy ra tình trạng chậm trễ, nhũng nhiễu, tiêu cực, lãng phí nguồn lực, cơ hội của nhà nước, xã hội, người dân, doanh nghiệp; không đùn đẩy trách nhiệm trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

c) Tiếp tục thực hiện kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ giai đoạn 2022-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 226/KH-UBND ngày 31/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về thống kê, rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC) nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022 - 2025.

d) Đề cao trách nhiệm người đứng đầu và trách nhiệm cá nhân của cán bộ, công chức cơ quan hành chính sự nghiệp nhà nước các cấp trong xử lý công việc, tăng cường kỷ luật kỷ cương hành chính; tiếp tục quán triệt, tổ chức thực hiện tốt hơn nữa Quy chế làm việc của cơ quan, địa phương.

đ) Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo các quy định của pháp luật; theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá và đề cao trách nhiệm người đứng đầu gắn các với nội dung khác của công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; xử lý nghiêm minh những trường hợp vi phạm, trì trệ, những nhiễu, cản trở, làm ảnh hưởng đến kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

Để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 cần bám sát các nhóm giải pháp nêu tại Chương trình tổng thể về THTK, CLP của tỉnh giai đoạn 2021-2025. Trong đó, cần chú trọng vào các nhóm giải pháp sau đây:

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về THTK, CLP

Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thị xã, thành phố, doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm chỉ đạo, quán triệt việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THTK, CLP năm 2025 theo định hướng, chủ trương của Đảng về THTK, CLP. Xây dựng kế hoạch thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm trong từng lĩnh vực được giao phụ trách.

2. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để hiện đại hóa công tác quản lý, tiết kiệm nguồn lực.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào việc lập và giám sát thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất quản lý đất đai; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi, giám sát tiến độ dự án đầu tư công, quản lý tài sản công và ngân sách nhà nước. Đẩy mạnh số hóa quy trình phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công, lập dự toán và công tác kế toán, quyết toán ngân sách nhà nước, quản lý, giám sát vốn đầu tư công; hiện đại hóa công tác quản lý vốn đầu tư công.

- Xây dựng cổng thông tin minh bạch về các dự án đầu tư công, quy hoạch đất đai, bảo đảm công khai, hạn chế thất thoát, lãng phí.

3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về THTK, CLP

- Đẩy mạnh thông tin, phổ biến pháp luật về THTK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THTK, CLP thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, hội nghị quán triệt, tập huấn để tuyên truyền, giáo dục sâu rộng đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao

động nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THTK, CLP. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền Chương trình THTK, CLP của cấp mình, ngành mình, đơn vị mình nhằm tăng cường hiểu biết pháp luật, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, hội viên thuộc phạm vi quản lý để có những hành động, việc làm cụ thể tạo chuyển biến thực sự trong lề lối làm việc, cải cách hành chính và THTK, CLP.

- Các cơ quan báo chí của tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về pháp luật THTK, CLP trên các phương tiện thông tin đại chúng với các hình thức phù hợp và có hiệu quả. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Yên Bái thường xuyên xây dựng các chương trình, chuyên mục về nêu gương người tốt, việc tốt trong THTK, CLP; kịp thời phê phán, lên án các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm, gây lãng phí.

- Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tích cực tuyên truyền, vận động và nâng cao nhận thức THTK, CLP tại địa phương nơi sinh sống.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THTK, CLP; bảo vệ người cung cấp thông tin chống lãng phí. Tăng cường giáo dục phẩm chất, đạo đức và trách nhiệm công vụ; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong THTK, CLP. Nêu cao tinh thần trách nhiệm và vai trò của các cơ quan thông tấn, báo chí trong công tác tuyên truyền về THTK, CLP.

4. Tăng cường công tác tổ chức THTK, CLP trên các lĩnh vực, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau

a) Về quản lý, sử dụng tài sản công

- Tiếp tục triển khai đồng bộ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác hợp lý nguồn lực từ tài sản công.

- Tiếp tục thực hiện hiện đại hóa công tác quản lý tài sản công. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

b) Về quản lý ngân sách nhà nước

- Tổ chức điều hành dự toán ngân sách nhà nước chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách.

- Tiếp tục cải cách công tác kiểm soát chi ngân sách nhà nước theo hướng thống nhất quy trình, tập trung đầu mối kiểm soát và thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước (bao gồm cả chi thường xuyên và chi đầu tư) gắn với việc phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn của các đơn vị liên quan (cơ quan tài chính, Kho bạc Nhà nước, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước); đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kiểm soát chi, quản lý thu ngân sách nhà nước.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, thực hiện công khai, minh bạch, đề cao trách nhiệm giải trình về ngân sách nhà nước và nợ công.

- Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý chi thường xuyên, tăng cường đấu thầu, đặt hàng, khoán kinh phí theo Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ; khuyến khích phân cấp, phân quyền, giao quyền tự chủ cho các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, gắn với tăng cường trách nhiệm của các sở, ngành, địa phương và các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, cá thể hóa trách nhiệm cá nhân trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn lực tài chính công.

- Đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý và nâng cao hiệu quả hoạt động đề tinh giảm đầu mối, khắc phục chồng chéo, dàn trải và trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công, đáp ứng yêu cầu của xã hội.

- Đẩy mạnh việc quản lý tài chính - ngân sách nhà nước trung hạn, đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất giữa kế hoạch đầu tư công trung hạn với kế hoạch nợ công, kế hoạch tài chính 5 năm. Phục vụ hiệu quả công tác lập, quyết định dự toán, quyết toán của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp.

c) Về quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

- Nghiêm túc thực hiện các nội dung quy định của Luật Đầu tư công và các quy định của pháp luật có liên quan trong quản lý sử dụng vốn đầu tư công. Đẩy mạnh việc phân cấp, phân quyền; đồng thời bảo đảm quản lý thống nhất, hiệu lực, hiệu quả. Tiếp tục rà soát các văn bản pháp lý liên quan đến triển khai, thực hiện dự án đầu tư công để kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công.

- Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị và tổ chức thực hiện dự án đầu tư công, bảo đảm phù hợp với thực tế, hạn chế phải điều chỉnh trong quá trình triển khai. Kiểm soát chặt chẽ phạm vi, quy mô và tổng mức đầu tư của từng dự án.

- Công khai, minh bạch thông tin và tăng cường giám sát, đánh giá, kiểm tra, thanh tra trong quá trình thực hiện các dự án đầu tư công, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án để thúc đẩy giải ngân vốn, đảm bảo tiến độ và chất lượng công trình, chống lãng phí, thất thoát. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hiện trường, đôn đốc các nhà thầu, tư vấn đẩy nhanh tiến độ.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác lựa chọn nhà thầu, quản lý đấu thầu, đẩy mạnh thực hiện đấu thầu qua mạng. Đổi mới, nâng cao vai trò công tác giám sát, đánh giá đầu tư trong quản lý đầu tư.

- Tăng cường áp dụng các giải pháp thiết kế, thi công áp dụng công nghệ tiên tiến, tiết kiệm năng lượng, hạn chế khí thải, góp phần phát triển và bảo vệ môi trường.

- Xây dựng phương pháp, tiêu chí đánh giá hiệu quả đầu tư các chương trình, dự án đầu tư công; gắn trách nhiệm người đứng đầu trong việc thực hiện kế hoạch đầu tư công; tăng cường phân cấp, phân quyền, đảm bảo tính tự chịu trách nhiệm của người đứng đầu trong quản lý, điều hành. Thực hiện nghiêm túc các chế tài xử lý trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân người đứng đầu trong việc để kéo dài, chậm tiến độ đưa vào sử dụng các dự án đầu tư công gây thất thoát, lãng phí.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, tin học hóa trong công tác giám sát, đánh giá đầu tư; trong công tác lập, thẩm định và phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư, lĩnh vực đấu thầu trong quản lý sử dụng vốn đầu tư công.

d) Về quản lý tài nguyên, khoáng sản, đặc biệt là đối với đất đai

- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm và nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật; rà soát, đánh giá đúng thực trạng các dự án không đưa đất vào sử dụng, chậm tiến độ sử dụng đất trên phạm vi toàn quốc, đề xuất các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm giải phóng nguồn lực đất đai, đẩy nhanh việc thực hiện dự án, đưa đất đai vào sử dụng có hiệu quả, phát huy nguồn lực đất đai.

- Tăng cường công tác quản lý về tài nguyên, khoáng sản, đặc biệt là việc quản lý, sử dụng đất đai đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm. Thực hiện điều tiết một cách hợp lý giá trị tăng thêm từ đất do Nhà nước đầu tư cơ sở hạ tầng đem lại; bảo đảm sử dụng đất đai hiệu quả, tiết kiệm và bền vững; tăng nguồn thu từ đất đai phục vụ cho đầu tư phát triển; giảm khiếu nại, khiếu kiện về đất đai, đảm bảo công khai, minh bạch, sát với thị trường, phù hợp với các quy định của Luật. Nghiên cứu xây dựng cơ chế, quy định của pháp luật để khai thác quỹ đất hai bên đường khi đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ một cách hiệu quả, tiết kiệm. Kiểm soát chặt chẽ hình thức đầu tư BT liên quan đến đất đai, tránh tình trạng thất thoát, lãng phí. Công khai, minh bạch quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo quy định của pháp luật bằng các hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng.

đ) Về quản lý vốn, tài sản nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp

- Tăng cường việc thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp; quản lý, kiểm soát chặt chẽ các chi phí quản lý, công tác phí, hội nghị, các chi phí khác... (tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh, nhiên liệu, năng lượng, tài nguyên nhiên nhiên...).

- Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, nâng cao năng lực tài chính, đổi mới công tác quản trị, công nghệ, cơ cấu sản phẩm, ngành nghề sản xuất kinh doanh. Thực hiện các giải pháp THTK, CLP trong sản xuất kinh doanh đã áp dụng, phát động phong trào thi đua THTK, CLP trong lao động sản xuất, cải tiến sáng kiến kỹ thuật đưa vào sản xuất để giảm chi phí sản xuất. Công tác quản lý và sử dụng vốn và tài sản nhà nước được kiểm tra thường xuyên, đảm bảo thực hiện đúng quy định, không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo để việc THTK, CLP thực sự trở thành nhiệm vụ thường xuyên quan trọng trong doanh nghiệp. Có chương trình hành động cụ thể, nêu rõ mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp để thực hiện tốt việc THTK, CLP trong doanh nghiệp.

- Tăng cường công tác đánh giá, xếp loại doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn Nhà nước theo quy định pháp luật. Thực hiện minh bạch báo cáo tài chính, thông tin tài chính, kinh doanh, điều hành của doanh nghiệp nhà nước, tăng cường trách nhiệm của Hội đồng thành viên, Ban điều hành và giám sát, kiểm tra của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước.

- Đẩy mạnh thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước theo kế hoạch, không để xảy ra tiêu cực, thất thoát vốn, tài sản nhà nước.

e) Về tổ chức bộ máy, quản lý lao động, thời gian lao động

- Tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp luật về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước theo Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 18/NQ-TW, Nghị quyết số 19/NQ-TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ.

- Xây dựng hệ thống vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ, vị trí việc làm viên chức theo Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ làm căn cứ cho việc quản lý, sử dụng công chức, viên chức, thời gian làm việc hiệu quả và làm cơ sở để thực hiện cải cách tiền lương.

- Đổi mới mạnh mẽ quy trình, phương thức và thực hiện nghiêm việc công khai, minh bạch, dân chủ trong quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ và tuyển dụng, sử dụng, kỷ luật công chức, viên chức để thu hút được người có năng lực, trình độ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và giảm khiếu nại, tố cáo liên quan đến cán bộ và công tác cán bộ.

5. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP

a) Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện nhiệm vụ THTK, CLP là một nội dung phải được xây dựng trong kế hoạch thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành của các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố. Đây là một trong các biện pháp để phát hiện, ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật về THTK, CLP. Qua đó, phát hiện những sơ hở trong cơ chế quản lý, chính sách pháp luật về THTK, CLP để kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền các biện pháp khắc phục.

b) Công tác kiểm tra, thanh tra việc thực hiện nhiệm vụ THTK, CLP cần tập trung vào một số nội dung, lĩnh vực trọng điểm, như: (1) Quản lý, sử dụng đất đai; (2) Tình hình triển khai thực hiện dự án đầu tư công; (3) Quản lý, sử dụng tài sản công, trong đó chú trọng việc mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại, trang thiết bị làm việc, trang thiết bị y tế, thuốc phòng bệnh, chữa bệnh phục vụ hoạt động của các cơ sở y tế do ngân sách nhà nước cấp kinh phí; sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết; (4) Thực hiện chính sách, pháp luật về cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước.

c) Các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại các đơn vị trực thuộc, chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra, tự kiểm tra. Đối với những vi phạm được phát hiện qua công tác kiểm tra, thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và các cá nhân để xảy ra lãng phí. Quyết liệt trong xử lý kết quả thanh tra, kiểm tra thu hồi tối đa cho nhà nước tiền, tài sản bị vi phạm, chiếm đoạt, sử dụng sai quy định, lãng phí. Đồng thời, có cơ chế khen thưởng, biểu dương kịp thời các cá nhân, tổ chức có đóng góp cho công tác THTK, CLP, tạo lan tỏa sâu rộng trong các cơ quan, đơn vị, địa phương.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; gắn THTK, CLP với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng

a) Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện công tác cải cách hành chính ở các cấp, các ngành trên địa bàn toàn tỉnh; thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các mục tiêu, giải pháp tại Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030 ban hành kèm theo Nghị quyết số 76/NQ-CP; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, chú trọng kiểm tra đột xuất việc giải quyết thủ tục hành chính cho người dân để kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp cán bộ, công chức, viên chức có biểu hiện, hành vi gây những nhiễu, phiền hà người dân, tổ chức.

b) Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính gắn với nâng cao chất lượng quản trị và hành chính công. Nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong giám sát, phản biện xã hội đối với hoạt động của các cơ quan hành chính, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ, công vụ. Phát huy dân chủ, thực hiện quyền giám sát của nhân dân đối với hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia vào tiến trình cải cách và giám sát chất lượng thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Phát huy vai trò tích cực của các cơ quan báo chí, truyền thông, các cá nhân, tổ chức trong việc phát hiện, phản ánh chính xác, kịp thời những mặt tích cực, tiêu cực của các tổ chức và cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

c) Đổi mới phương pháp theo dõi, đánh giá định kỳ kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; thực hiện thường xuyên, hiệu quả nhiệm vụ đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp. Thực hiện có hiệu quả Bộ chỉ số đánh giá công tác cải cách hành chính hàng năm của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố. Gắn nhiệm vụ cải cách hành chính với nhiệm vụ chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí. Lấy kết quả thực hiện cải cách hành chính là một tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của tập thể và người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình THPTK, CLP năm 2025 của tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, các doanh nghiệp Nhà nước thuộc tỉnh xây dựng Chương trình THPTK, CLP năm 2025 của cơ quan, đơn vị, địa phương mình (*trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của tỉnh được ban hành*); chỉ đạo việc xây dựng Chương trình THPTK, CLP năm 2025 của các cấp, các cơ quan đơn vị trực thuộc. Nội dung Chương trình phải bám sát Chương trình THPTK, CLP năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh, các Chỉ thị, Nghị quyết, Quyết định của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Trong Chương trình THPTK, CLP phải xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu, cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí của cấp mình, ngành mình; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như những giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP và các quy định của pháp luật về THPTK, CLP trong phạm vi quản lý.

2. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, các doanh nghiệp Nhà nước thuộc tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm:

- Thường xuyên quán triệt, tuyên truyền về THPTK, CLP; tiếp tục rà soát, giảm các thủ tục hành chính rườm rà, không cần thiết trong giải quyết công việc theo chức năng nhiệm vụ được giao, trong đó tập trung vào cải cách thủ tục hành chính về quản lý thuế, phân bổ và quản lý, kiểm soát chi tiêu ngân sách. Tiếp tục hoàn thiện quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị mình, đảm bảo sử dụng kinh phí triệt để tiết kiệm và hiệu quả.

- Thực hiện công khai trong THPTK, CLP đặc biệt là công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí; nâng cao chất lượng đổi mới và cách thức đánh giá kết quả THPTK,CLP giữa các cơ quan, đơn vị góp phần nâng cao hiệu quả công tác này.

- Các đơn vị dự toán phải chủ động bố trí, sắp xếp kinh phí hoạt động thường xuyên trong phạm vi dự toán ngân sách năm 2025 đã được cấp có thẩm quyền giao để thực hiện bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ được giao, không đề xuất bổ sung kinh phí ngoài dự toán để chi cho các hoạt động thường xuyên, trừ trường hợp được cấp có thẩm quyền giao bổ sung thêm nhiệm vụ đột xuất.

- Báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Chương trình tổng thể về THPTK, CLP theo các nội dung, lĩnh vực quy định tại Luật THPTK, CLP và các văn bản hướng dẫn (tổng hợp theo ngành, địa bàn) gửi Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo Bộ Tài chính, UBND tỉnh theo quy định.

- Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài chính) để xem xét, giải quyết./.